TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:142/2018/HS-ST
Ngày: 03/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Nga**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Vũ Thị Khuôn** - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông **Nguyễn Công Hoan** - Cán bộ nghỉ hưu

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Xuân Bốn**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*: Bà **Đinh Thu Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu dân cư số 12 phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương. Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/TL-STHS ngày 29 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 24/7/2018 đối với bị cáo:

Đồng Chí H, sinh năm 1996.

ĐKHKTT và chỗ ở: thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Ông Đồng Văn L, sinh năm: 1974; Mẹ đẻ: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1977. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền sự: Quyết định số 02 ngày 13/9/2016 của Công an xã Quảng Nghiệp - huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Bản án số 64 ngày 17/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 200.000đ). Chấp hành xong hình phạt ngày 12/6/2017.

Nhân thân: Quyết định số 228 ngày 16/9/2016 của Công an TP. Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp tiền phạt ngày 05/10/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2018, chuyển tạm giam từ ngày 19/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đồng Văn L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng*:

1. Anh Vũ Văn Đ ; địa chỉ: Thôn V, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Anh Lê Đăng T ; địa chỉ: Thôn P, xã N , thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22h15'ngày 16/3/2018, tại đường Trường Chinh khu vực đối diện Khách sạn Phương Anh 2 thuộc phường Tân Bình, thành phốHải Dương. Đồng Chí H đang cất giấu trái phép 0,114 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động (PK20) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hồi 22h15' ngày 16/3/2018 tại đường Trường Chinh khu vực đối diện khách sạn Phương Anh 2 thuộc phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tổ tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động (PK20) Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra bắt quả tang Đồng Chí H đang cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. H khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 xe môtô Wave màu xanh, biển số 34F8 - 7149. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Vũ Văn Đ ở thôn Vĩnh Duệ - xã Đồng Quang - huyện Gia Lộc và anh Lê Đăng T ở Thôn P, xã N , thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Đồng Chí H có sử dụng chất ma túy tổng hợp. Tối ngày 16/3/2018, H rủ anh Vũ Văn Đ ở Thôn V, xã D, huyện G, tỉnh Hải Dương lên thành phố Hải Dương chơi. H điều khiển xe mô tô Wave màu xanh, biển số 34F8 - 7149 (mượn của bố H là ông Đồng Văn L) chở anh Đ đến quán

nước khu trung tâm thương mại cũ thuộc phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương. Trong khi ngồi uống nước, H được một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) ngồi bàn bên cạnh gạ bán 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 100.000đ, H đồng ý mua. Do không mang theo tiền nên H vay anh Đ số tiền 100.000đ, anh Đ đồng ý đưa cho H 100.000đ. H trả tiền cho nam thanh niên, cầm 01 gói nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5)cm bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe chở anh Đ về. Khoảng 22h15' cùng ngày, khi H chở anh Đ đi đến đường Trường Chinh khu vực đối diện Khách sạn Phương Anh 2 thuộc phường Tân Bình, thành phố Hải Dương thì bị tổ tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động (PK20) Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải H đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng và 01 xe môtô Wave màu xanh, biển số 34F8 - 7149 trước sự chứng kiến của anh Vũ Văn Đ và anh Lê Đăng T.

Tại kết luận giám định số 1494 ngày 25/3/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng ghi thu của Đồng Chí H, gửi đến giám định có khối lượng là 0,114 gam là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ .

Quá trình điều tra , bị cáo Đồng Chí H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số 133/CT-VKSTPHD ngày 29/6/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Đồng Chí H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Đồng Chí H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Xử phạt Đồng Chí H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ . Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng được đựng trong hộp niêm phong số 1494/C54 theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định . Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 34F8 - 7149 bị cáo mượn của bố đẻ là ông Đồng Văn L, ông L không biết H làm phương tiện để đi lên Hải Dương mua ma túy sử dụng. Chiếc xe này ông L mua của anh Nguyễn Tất Nghiệm có đăng ký xe mang tên anh Nghiệm, từ khi mua đến nay không xảy ra tranh chấp (Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xác nhận). Do vậy, cần trả lại chiếc xe máy cho ông L là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Đồng Chí H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h15'ngày 16/3/2018, tại đường Trường Chinh khu vực đối diện Khách sạn Phương Anh 2 thuộc phường Tân Bình, thành phố Hải Dương. Đồng Chí H đang cất giấu trái phép 0,114 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Tổ tuần tra phòng Cảnh sát cơ động (PK20) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,114 gam Methamphetamine để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chấp ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước không chỉ xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu tại Quyết định số 228 ngày 16/9/2016 của Công an TP. Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp tiền phạt ngày 05/10/2016; Bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định số 02 ngày 13/9/2016 của Công an xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản và 01 tiền án tại bản án số 64 ngày 17/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 05 tháng tù về tội

Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 200.000đ). Chấp hành xong hình phạt ngày 12/6/2017. Như vậy, bị cáo phạm tội trong thời gian bị xử lý hành chính; khi chưa được xóa án tích và thực hiện hành vi do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhe một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]*Về vật chứng*: Mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại sau giám định được đựng trong hộp niêm phong số 1494/C54 theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 34F8 - 7149 bị cáo mượn của bố đẻ là ông Đồng Văn L, ông L không biết H làm phương tiện để đi lên Hải Dương mua ma túy sử dụng. Chiếc xe này ông L mua của anh Nguyễn Tất Nghiệm có đăng ký xe mang tên anh Nghiệm, từ khi mua đến nay không xảy ra tranh chấp (Ủy ban nhân dân xã Gia Xuyên, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xác nhận). Vì vậy, cần trả lại chiếc xe máy cho ông L là phù hợp pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Anh Vũ Văn Đ cho H vay tiền, ông Đồng Văn L cho H mượn xe nhưng đều không biết H sử dụng vào việc phạm tội; không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo H nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Chí H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Đồng Chí H **15 (*mười năm*) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/3/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại sau giám định được đựng trong hộp niêm phong số 1494/C54 theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

Trả lại ông Đồng Văn L 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave, BKS 34F8-7149 (không kiểm tra tình trạng hoạt động của xe); 01 đăng ký mô tô, xe máy số A0028992 mang tên Nguyễn Tất Nghiệm, biển số 34F8-71-49.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/7/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Đồng Chí H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đồng Chí H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Nga

Kế hoạch xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo:

Hỏi: Bị cáo có nghe rõ nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện VKSNDTPHD vừa công bố không? Nội dung bản cáo trạng đó có giống với nội dung bản cáo trạng mà bị cáo đã được tống đạt không? có đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện không?

Hỏi: Lý do bị cáo bị tạm giữ, tạm giam?

Hỏi: Vào tối 16/3/2018 bị cáo đi đâu, đi với ai,bằng phương tiện gì, có hành vi vi phạm pháp luật cụ thể như thế nào?

Hỏi: Mục đích bị cáo đi đến Trung tâm thương mại, TPHD để làm gì?

Hỏi: Bị cáo nghiện ma tuý từ thời điểm nào? bị cáo có được đi cai nghiện không? Bị cáo sử dụng ma tuý bằng hình thức gì?

Hỏi: Khi đến khu vực TTTMTPHD vì sao bị cáo biết có người bán ma túy để mua? bằng cách nào bị cáo có được ma túy, nguồn gốc gói ma túy đó ở đâu? Mối quan hệ của bị cáo với người bán ma túy? đặc điểm thế nào? Bị cáo đã mua ma tuý của họ bao nhiêu lần? Mục đích mua ma túy làm gì?

Hỏi: Nếu gặp lại người đó bị cáo có nhận ra không? Bị cáo đã mua ma túy với giá bao nhiêu tiền và vì sao biết họ có ma túy để mua?

Hỏi: Nguồn tiền mua ma tuý do đâu mà có? Quan hệ với a.Đ như thế nào, a.Đ có biết số tiền của a.Đ cho b/c mượn để mua ma túy không?

Hỏi: Đặc điểm của số ma túy bị cáo mua thế nào?

Hỏi: Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã làm gì? Bị cáo cất giấu ma túy trong người có ai biết không? Mục đích cất giấu ma túy để làm gì?

Hỏi: Khoảng 22h15 cùng ngày, bị cáo và a. Đ đi đâu, bằng phương tiện gì? xe mô tô của ai? là loại xe gì, đặc điểm, có biển kiểm soát không? A.Đ có biết trong người bị cáo có ma túy không?

Hỏi: Khi nào bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang? Bị cáo bị bắt tại đâu? Lúc đó, bị cáo cất giấu ma túy ở đâu? Có ai biết không?

Bị cáo bị thu giữ những gì?

- Chủ toạ công bố nội dung của bản kết luận giám định.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về bản kết luận giám định vừa công bố không? Tại kết luận giám định xác định số ma túy bị cáo bị thu giữ là Methamphetamine, tổng trọng lượng là 0,114 gam, bị cáo có ý kiến gì không?

Hỏi: Bị cáo nhận thức về hành vi phạm tội khi chưa được xóa án? VKSNDTPHD truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS về tội TTTPCMT, ý kiến của bị cáo ntn?

Hỏi: Trước khi bị bắt bị cáo làm nghề gì? Thu nhập thế nào?

Hỏi: Bị cáo biết tác hại của ma tuý không?

Hỏi: Bị cáo có tài sản riêng gì không? Gia đình, bị cáo có ai được tặng thưởng huân huy chương, thành tích gì không?

- Chủ tọa công bố lời khai của những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về lời khai của người làm chứng không?

Đề xuất phiên tòa ngày 7/8/2018

Chủ tọa: Nga

Đồng Chí H, sinh năm 1996.

ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Tranh Đấu - xã Gia Xuyên - huyện Gia Lộc - tỉnh Hải Dương;

Tiền sự: Quyết định số 02 ngày 13/9/2016 của Công an xã Quảng Nghiệp - huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Bản án số 64 ngày 17/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 200.000đ). Chấp hành xong hình phạt ngày 12/6/2017.

Nhân thân: Quyết định số 228 ngày 16/9/2016 của Công an TP. Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp tiền phạt ngày 05/10/2016.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 16/3/2018, chuyển tạm giam từ ngày 19/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

* *Người làm chứng*:

Anh Vũ Văn Đ ; địa chỉ: Thôn Vĩnh Duệ, xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc, Hải Dương; Anh Lê Đăng T ; địa chỉ: Thôn Phú Lương, xã Nam Đồng , thành phố Hải Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Chí H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Đồng Chí H ……..**tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/3/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ mẫu vật và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại sau giám định được đựng trong hộp niêm phong số 1494/C54 theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.*(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày … 2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).*

4. Về án phí: Bị cáo Đồng Chí H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo…

Kế hoạch xét hỏi

Chủ tọa hỏi bị cáo:

Hỏi: Bị cáo có nghe rõ nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện VKSNDTPHD vừa công bố không? Nội dung bản cáo trạng đó có giống với nội dung bản cáo trạng mà bị cáo đã được tống đạt không? có đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện không?

Hỏi: Lý do bị cáo bị tạm giữ, tạm giam?

Hỏi: Vào chiều ngày 27/3/2018 bị cáo đi đâu,bằng phương tiện gì, có hành vi vi phạm pháp luật cụ thể như thế nào?

Hỏi:Mục đích bị cáo đi đến đường Quán Thánh- TPHD làm gì?

Hỏi: Bị cáo nghiện ma tuý từ thời gian nào? bị cáo đi cai nghiện không? Bị cáo sử dụng ma tuý bằng hình thức gì?

Hỏi: Khi đến khu vực này vì sao bị cáo biết có người bán ma túy để mua? bằng cách nào bị cáo có được ma túy, nguồn gốc gói ma túy đó ở đâu? Mối quan hệ của bị cáo với người bán ma túy? đặc điểm thế nào? Bị cáo đã mua ma tuý của họ bao nhiêu lần? Mục đích mua ma túy làm gì?

Hỏi: Nếu gặp lại người đó bị cáo có nhận ra không? Bị cáo đã mua ma túy với giá bao nhiêu tiền và vì sao biết họ có ma túy để mua?

Hỏi: Nguồn tiền mua ma tuý do đâu mà có?

Hỏi: Đặc điểm của số ma túy bị cáo mua thế nào?

Hỏi: Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã làm gì? Bị cáo cất giấu ma túy trong người có ai biết không? Mục đích cất giấu ma túy để làm gì?

Hỏi: Sau khi mua được số ma túy bị cáo đi đâu, có ai biết trong người bị cáo có ma túy không?

Hỏi: Khi nào bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang? Bị cáo bị bắt tại đâu? Lúc đó, bị cáo cất giấu ma túy ở đâu?

Bị cáo bị thu giữ những gì?

- Chủ toạ công bố nội dung của bản kết luận giám định.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về bản kết luận giám định vừa công bố không? Tại kết luận giám định xác định số ma túy bị cáo bị thu giữ là Methamphetamine, tổng trọng lượng là 0,951gam, bị cáo có ý kiến gì không?

Hỏi: Bị cáo nhận thức về hành vi phạm tội khi vừa mới ra trại, chưa được xóa án, phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm? VKSNDTPHD truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 điều 249 BLHS về tội TTTPCMT, ý kiến của bị cáo ntn?

Hỏi: Trước khi bị bắt bị cáo làm nghề gì? Thu nhập thế nào?

Hỏi: Bị cáo biết tác hại của ma tuý không?

Hỏi: Bị cáo có tài sản riêng gì không? Gia đình, bị cáo có ai được tặng thưởng huân huy chương, thành tích gì không?

- Chủ tọa công bố lời khai của những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về lời khai của người làm chứng không?